

A WOMAN'S ROLE IN THE DHARMA

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI NỮ TRONG PHẬT PHÁP

Story 14 · Garma C. C. Chang translation · The Hundred Thousand Songs of Milarepa · printed pp. 136-149

Obeisance to all Gurus.

Once Jetsun Milarepa intended to go to North Horse Gate snow mountain to practice meditation. [On the way], he came to Gebha Lesum in the district of Jung. It was autumn, and the villagers were busy harvesting. In a large field a very beautiful girl, about fifteen years of age, was leading a group of laborers. She seemed to have all the qualifications of an Angel of Wisdom (Dakini). Milarepa approached her and said, "Dear Patroness, please give me alms." "Dear Yogi, please go to my house," the girl replied, "It is over there. Wait for me at the door. I will come directly."

Accordingly, Milarepa went to her home, pushed the door open with his staff, and entered. Immediately, an ugly old woman with a handful of ashes rushed at him, shouting, "You miserable yogi-beggars! I never see you in one place! In the summer you all show up begging for milk and butter! In the winter you all come for grain! I'll wager you wanted to sneak in to steal my daughter's and daughter-in-law's jewelry!" Grumbling and trembling with rage, she was about to throw the ashes at Milarepa, when he said, "Wait a minute, Grandmother! Please listen to me!" He then sang a song with nine meanings:

Đánh lễ tất cả chư Đạo sư.

Một thời, Jetsun Milarepa định đi đến núi tuyết North Horse Gate để hành thiền. [Trên đường], Ngài đến Gebha Lesum thuộc vùng Jung. Khi ấy là mùa thu và dân làng đang bận thu hoạch. Trong một cánh đồng lớn, một cô gái rất xinh đẹp khoảng mười lăm tuổi đang dẫn một nhóm người làm. Cô dường như có đầy đủ phẩm tính của một Thiên nữ Trí Tuệ (Dakini). Milarepa đến gần và nói: "Thí chủ thân mến, xin hãy bố thí cho tôi." Cô gái đáp: "Yogi thân mến, xin hãy đến nhà tôi. Nhà ở đằng kia. Hãy chờ tôi ở cửa; tôi sẽ đến ngay."

Milarepa đến nhà cô, dùng gậy đẩy cửa rồi bước vào. Lập tức, một bà lão xấu xí cầm một nắm tro lao đến, quát: "Lũ yogi ăn xin khốn khổ! Ta chẳng bao giờ thấy các ngươi ở yên một chỗ! Mùa hè thì đến xin sữa và bơ; mùa đông lại đến xin ngũ cốc! Ta cá là ngươi lén vào đây để trộm nữ trang của con gái và con dâu ta!" Bà vừa càu nhàu vừa run lên vì giận, sắp ném tro vào Milarepa thì Ngài nói: "Khoan đã, bà ơi! Xin hãy nghe tôi!" Rồi Ngài hát một bài ca với chín ý nghĩa:

Above is the auspicious Heaven,
Below are the Three Paths of misery,
In between, are those who are not free to choose their birth.¹
These three all converge on you.
Grandmother, you are an angry woman,
And dislike the Dharma!

Question your own thoughts and your mind examine.
You should practice the Buddha's teaching,
You need a qualified and dependable Guru.

Think carefully, dear lady;
When you were first sent here,
Did you dream you would become an old nanny-goat?
In the morning you get up from bed,
In the evening you go to sleep,

In between, you do the endless housework;
You are engrossed in these three things.
Grandmother, you are the unpaid maid.

Question your own thought and your mind examine.
You should practice Buddha's teaching,
You need a qualified and dependable Guru,
And then things may be different for you.

*Phía trên là cõi Trời cát tường,
Phía dưới là Ba Đường khổ,
Ở giữa là những chúng sinh không được tự do lựa chọn nơi sinh.¹
Ba điều ấy đều hội tụ nơi bà.
Bà ơi, bà là người hay giận dữ
Và không ưa Phật Pháp!*

*Hãy tự hỏi những tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Bà cần một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy.*

*Hãy suy nghĩ kỹ, thưa bà;
Khi lần đầu được đưa đến đây,
Bà có từng mơ mình sẽ thành một con dê cái già không?
Buổi sáng bà rời giường,
Buổi tối bà đi ngủ,
Ở giữa là công việc nhà bất tận;
Bà bị cuốn vào ba việc ấy.
Bà ơi, bà là người hầu không công.*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Bà cần một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Rồi mọi việc có thể sẽ khác đối với bà.*

The head of the family is the most important one,
Income and earnings are the next most longed-for things,
Then sons and nephews are wanted most.
By these three you are bound.
Grandmother, for yourself you have no share.

Question your own thought and your mind examine.
You should practice Buddha's teaching,
You need a qualified and dependable Guru,
And then things may be different for you.

Attaining what you want even though you steal,
Getting what you desire even though you rob,
Fighting your foe without regard for death and wounds,
To these three things you are subjected.
Grandmother, you are burned up with fury
When you come upon your foe.

Question your own thought and your mind examine.

You should practice Buddha's teaching,
You need a qualified and dependable Guru,
And then things may be different for you.

*Người chủ gia đình là quan trọng nhất,
Thu nhập và lợi tức là những điều kế tiếp được khao khát nhất,
Rồi con trai và cháu trai là những người được mong cầu nhất.
Bà bị ba điều ấy trói buộc.
Bà ơi, phần dành cho chính mình thì bà chẳng có.*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Bà cần một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Rồi mọi việc có thể sẽ khác đối với bà.*

*Đạt điều mình muốn dù phải trộm,
Lấy điều mình ham dù phải cướp,
Đánh kẻ thù không kể chết chóc hay thương tích—
Bà bị ba điều ấy chi phối.
Bà ơi, bà chấy bưng giận dữ
Khi gặp kẻ thù.*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Bà cần một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Rồi mọi việc có thể sẽ khác đối với bà.*

Gossip about other women and their manners
Is what interests you;
To the affairs of your own son and nephew
You pay attention;
To talk of widows and relatives is your delight.
These three things enchant you.
Grandmother, are you so gentle when you gossip?

Question your own thought and your mind examine.
You should practice Buddha's teaching,
You need a qualified and dependable Guru,
And then things may be different for you.

To lift you from a chair is like pulling out a peg;
With feeble legs
You waddle like a thieving goose;
Earth and stone seem to shatter
When you drop into a seat;
Senile and clumsy is your body.
Grandmother, you have no choice but to obey.

Question your own thought and your mind examine.
You should practice the Buddha's teaching,
What you require is a qualified and dependable Guru,
And from that you may find out how you have changed.

*Chuyện ngồi lê đôi mách về những phụ nữ khác và cách cư xử của họ
Là điều làm bà quan tâm;
Bà chú ý đến chuyện của con trai và cháu trai mình;
Bà thích thú nói về các góa phụ và thân quyến.
Ba điều ấy mê hoặc bà.
Bà ơi, lúc nói chuyện thiên hạ bà có hiển dụ như vậy không?*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Bà cần một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Rồi mọi việc có thể sẽ khác đối với bà.*

*Nâng bà khỏi ghế giống như nhổ một cái cọc;
Với đôi chân yếu ớt,
Bà lạch bạch như con ngỗng ăn trộm;
Đất đá đường như võ tung
Khi bà thả mình xuống ghế;
Thân bà già yếu và vụng về.
Bà ơi, bà không còn lựa chọn nào ngoài thuận theo.*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Điều bà cần là một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Và nhờ đó bà có thể nhận ra mình đã đổi thay thế nào.*

Your skin is creased with wrinkles;
Your bones stand out sharply from your shrunken flesh;
You are deaf, dumb, imbecile, eccentric, and tottering;
You are thrice deformed.
Grandmother, your ugly face is wrapped in wrinkles.

Question your own thought and your mind examine.
You should practice Buddha's teaching,
You need a qualified and dependable Guru,
And then things may be different for you.

Your food and drink are cold and foul,
Your coat is heavy and in rags,
Your bed so rough it tears the skin;²
These three are your constant companions.
Grandmother, you are now a wretch,
half woman and half bitch!

Question your own thought and your mind examine!
You should practice Buddha's teaching,
What you need is a qualified and dependable Guru,
And then things may be different for you.

*Da bà đầy những nếp nhăn;
Xương nhô rõ khỏi da thịt teo tóp;
Bà điếc, câm, lú lẫn, kỳ quặc và lão đảo;
Bà biến dạng ba lần.
Bà ơi, khuôn mặt xấu xí của bà phủ đầy nếp nhăn.*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm.
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Bà cần một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Rồi mọi việc có thể sẽ khác đối với bà.*

*Thức ăn và đồ uống của bà lạnh và dở,
Áo khoác nặng nề lại rách rưới,
Giường thô ráp đến rách cả da;²
Ba thứ ấy là bạn đồng hành thường xuyên của bà.
Bà ơi, giờ bà thật khốn khổ,
Nửa đàn bà, nửa chó cái!*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm!
Bà nên thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Điều bà cần là một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy,
Rồi mọi việc có thể sẽ khác đối với bà.*

To attain a higher birth and Liberation
Is harder than to see a star in daytime;
To fall into Samsara's wretched path
Is easy and happens often.
Now, with fear and grief at heart,
You watch the time of death draw nigh.
Grandmother, can you face death with confidence?

Question your own thought and your mind examine!
What you need is to practice the teaching of Buddha,
What you need is a qualified and dependable Guru.

*Đạt một tái sinh cao hơn và Giải thoát
Khó hơn nhìn thấy một ngôi sao giữa ban ngày;
Rơi vào con đường khốn khổ của Luân hồi
Thì dễ dàng và thường xảy ra.
Giờ đây, với sợ hãi và buồn đau trong lòng,
Bà nhìn thời khắc chết đến gần.
Bà ơi, bà có thể đối diện cái chết với sự tự tin không?*

*Hãy tự hỏi tư tưởng của mình và quán xét tâm!
Điều bà cần là thực hành giáo pháp của Đức Phật,
Điều bà cần là một Guru có phẩm hạnh và đáng tin cậy.*

Upon hearing this profound, yet melodious song, the old woman was so moved that she could not but develop a deep faith in the Jetsun. Unconsciously her fists loosened, and the ashes slipped through her fingers to the floor. She regretted what she had done to the Jetsun, and touched by his compassion and words, she could not help shedding tears.

Meantime the girl in the field [whose name was Bardarbom] was just entering the house. Seeing the old woman in tears she turned to Milarepa and cried, "What is the matter? Did you, a follower of Buddha, strike a poor old woman?" The grandmother quickly intervened, "No, no, please do not wrongly accuse him! He never said anything unkind to me. It was I who treated him wrongly. He gave me such a proper and much-needed lesson that it moved me very deeply. It also awakened me to my neglect of religion. I was touched with such great remorse that it compelled me to shed tears. Oh, you are young and different from me; you have faith as well as wealth, and it is very fortunate for you to meet such a teacher as Milarepa. You should give him offerings and service, and ask him to

bestow upon you the teachings and instructions.”

The girl replied, “Both of you are very wonderful! Are you the great Yogi, Milarepa? By merely meeting you I shall have accumulated a great deal of merit. If you would kindly tell us your Lineage, it will inspire us and also your other disciples. It will certainly change our hearts. So, please do relate it for me.”

Milarepa thought, “This is a well-gifted woman; she will become a good disciple of mine.” And so he sang:

Nghe bài ca sâu sắc mà du dương ấy, bà lão xúc động đến mức phát sinh lòng tin sâu xa nơi Jetsun. Vô thức, nắm tay bà buông lỏng và tro rơi qua các ngón xuống sàn. Bà hối tiếc cách mình đã đối xử với Jetsun; cảm động bởi lòng bi mẫn và lời Ngài, bà không thể ngăn nước mắt.

Trong lúc ấy, cô gái ngoài đồng [tên là Bardarbom] vừa bước vào nhà. Thấy bà lão khóc, cô quay sang Milarepa và kêu lên: “Có chuyện gì vậy? Ngài là người theo Phật mà lại đánh một bà lão đáng thương sao?” Bà lão vội can: “Không, không, đừng buộc tội oan cho Ngài! Ngài chẳng nói lời nào ác với ta. Chính ta đã đối xử sai với Ngài. Ngài đã cho ta một bài học đúng đắn và rất cần thiết khiến ta vô cùng xúc động. Nó cũng đánh thức ta nhận ra mình đã xao lãng việc tu hành. Ta hối hận sâu sắc đến nỗi phải rơi nước mắt. Con còn trẻ và khác ta; con có cả tín tâm lẫn của cải, và thật may mắn khi gặp được một vị thầy như Milarepa. Con nên dâng cúng, phụng sự Ngài và thỉnh Ngài ban giáo pháp cùng chỉ dạy.”

Cô gái đáp: “Cả hai thật kỳ diệu! Ngài có phải là đại Yogi Milarepa không? Chỉ nhờ gặp Ngài, con đã tích lũy rất nhiều công đức. Nếu Ngài từ bi kể cho chúng con về Dòng Truyền của Ngài, điều ấy sẽ truyền cảm hứng cho chúng con và các đệ tử khác, chắc chắn sẽ chuyển hóa tâm chúng con. Xin Ngài kể cho con.”

Milarepa nghĩ: “Đây là một người nữ có căn cơ; cô ấy sẽ trở thành một đệ tử tốt của ta.” Và Ngài hát:

The omnipresent Dharmakaya is Buddha Samantabhadra;
The majestic Sambhogakaya is Buddha the Thunderbolt-Holder;
The Savior of sentient beings, the Nirmanakaya, is Gautama Buddha.
One may find [the teachings] of all three Buddhas in my Lineage.
Such is the Lineage of this yogi; will you entrust yourself to it?

*Pháp Thân hiện diện khắp nơi là Phật Samantabhadra;
Báo Thân uy nghi là Phật Đấng Trì Kim Cang;
Hóa Thân, Đấng Cứu độ chúng sinh, là Đức Phật Gautama.
Trong Dòng Truyền của ta có thể tìm thấy [giáo pháp] của cả ba vị Phật ấy.
Dòng Truyền của yogi này là như thế; con có phó thác mình cho Dòng Truyền ấy không?*

“Your Lineage is indeed superb,” said Bardarbom, “it is what the snow mountain is to rivers—the original source of all [merits]. I have heard people say that you, the followers of Dharma, have a so-called ‘Outer Pointing Guru’; and that by relying on him, one will be able to observe and see inwardly the so-called Uncreated Dharmakaya. What kind of Guru do you have? Who is your primary Guru?”

Milarepa replied, “I will sing a short song to explain the qualifications of a genuine Guru.”

The Guru who indicates the true knowledge from without,
Is your Outer Guru;
The Guru who elucidates the Awareness of Mind within,
Is your Inner Guru;
The Guru who illuminates the nature of your mind,

Is your real Guru.
I am a yogi who has all three Gurus,
Is there a disciple here who wishes to be faithful to them?

Bardarbom nói: “Dòng Truyền của Ngài quả thật tuyệt diệu; giống như núi tuyết đối với những dòng sông—nguồn gốc ban đầu của mọi [công đức]. Con nghe người ta nói rằng những người theo Pháp có cái gọi là ‘Guru Chỉ Dạy Bên Ngoài’; và nhờ nương tựa vị ấy, người ta có thể quán sát vào bên trong và thấy cái gọi là Pháp Thân Vô Tạo. Ngài có loại Guru nào? Ai là Guru chính của Ngài?”

Milarepa đáp: “Ta sẽ hát một bài ca ngắn để giải thích phẩm tính của một Guru chân chính.”

*Guru chỉ ra tri kiến chân thật từ bên ngoài
Là Guru Bên Ngoài của con;
Guru làm sáng tỏ Giác Biết của Tâm bên trong
Là Guru Bên Trong của con;
Guru soi sáng bản tánh của tâm con
Là Guru chân thật của con.
Ta là yogi có đủ cả ba Guru;
Ở đây có đệ tử nào muốn giữ lòng tín thành với các Ngài không?*

“These Gurus are extraordinary!” exclaimed the girl. “It is just like a string of gems on a golden chain. But before we beseech the teachings from them, what kind of Initiations are required?”
Milarepa then sang:

The Vase placed on your head
Is the Outer Initiation;
The proof of the identity of self-body and the Body of Buddha
Is the Inner Initiation;
The Illumination of the self-recognition of Mind-Essence
Is the real Initiation.
I am a yogi who has attained all three.
Is there a disciple here who wishes to attain them?

Cô gái kêu lên: “Các Guru ấy thật phi thường! Giống như một chuỗi ngọc trên dây vàng. Nhưng trước khi cầu thỉnh giáo pháp từ các Ngài, cần những Quán Đảnh nào?” Milarepa hát:

*Chiếc Bình được đặt trên đầu con
Là Quán Đảnh Bên Ngoài;
Sự chứng minh thân mình đồng nhất với Thân Phật
Là Quán Đảnh Bên Trong;
Sự soi sáng của tự nhận biết Tinh Túy của Tâm
Là Quán Đảnh chân thật.
Ta là yogi đã đạt cả ba.
Ở đây có đệ tử nào muốn đạt chúng không?*

Bardarbom cried out, “These Initiations are indeed profound! It is just like the majesty of the lion, which overawes all other animals. I have also heard that after the Initiation there is an absolute teaching called ‘Leading Awareness into the Path.’ What is that? Please be kind enough to explain it to me.”

In answer to her question, Milarepa sang:

The Outer Teaching is hearing, thinking, and practicing;
The Inner Teaching is the clearest elucidation of Awareness;

The Absolute Teaching is the non-gathering or separation of Experience and Realization.³

I am a yogi who has all three Teachings.

Is there a disciple here who wishes to attain them?

Bardarbom thốt lên: “Những Quán Đảnh này quả thật sâu xa! Giống như uy lực của sư tử khiến mọi loài thú khác kính sợ. Con còn nghe rằng sau Quán Đảnh có một giáo pháp tuyệt đối gọi là ‘Đưa Giác Biết vào Con Đường.’ Đó là gì? Xin Ngài từ bi giải thích.”

Đáp lời cô, Milarepa hát:

Giáo Pháp Bên Ngoài là nghe, suy nghĩ và thực hành;

Giáo Pháp Bên Trong là sự làm sáng tỏ nhất của Giác Biết;

Giáo Pháp Tuyệt Đối là Kinh nghiệm và Chứng ngộ không tụ hợp cũng không phân ly.³

Ta là yogi có đủ cả ba Giáo Pháp.

Ở đây có đệ tử nào muốn đạt chúng không?

Bardarbom declared, “These teachings are indeed like a rustless mirror, which reflects images flawlessly.” Milarepa replied, “Having attained these teachings, one should go to a hermitage and practice.” The girl then asked, “Will you tell me about these practices?” Milarepa sang in answer:

Living in a rugged, deserted, and solitary hut

Is the Outer Practice;

Complete disregard of the self-body

Is the Inner Practice;

Knowing the sole Absolute, through and through,

Is the Absolute Practice.

I am a yogi who knows all three.

Is there a disciple here who wishes to learn them?

Bardarbom nói: “Những giáo pháp này quả thật như chiếc gương không gỉ, phản chiếu hình ảnh không sai sót.” Milarepa đáp: “Sau khi đạt những giáo pháp ấy, người ta nên đến một nơi ẩn tu để thực hành.” Cô gái hỏi: “Ngài có thể nói cho con về những pháp thực hành ấy không?” Milarepa hát:

Sống trong một túp lều gỗ ghề, hoang vắng và cô tịch

Là Thực Hành Bên Ngoài;

Hoàn toàn không bận tâm đến thân mình

Là Thực Hành Bên Trong;

Biết thấu suốt Tuyệt Đối duy nhất

Là Thực Hành Tuyệt Đối.

Ta là yogi biết cả ba.

Ở đây có đệ tử nào muốn học chúng không?

After hearing this, the girl said, “The Practice you have mentioned is like a great eagle flying in the sky. Its splendor overshadows all other birds!” She continued, “I have heard people say that some yogis know a teaching called ‘Pai Practice,’⁴ which is very helpful in improving meditation. Could you tell me about it?” Milarepa then sang:

By applying the Outer “Pai Teaching” to the distracted thought-flow,

The mind is collected;

By applying the Inner “Pai Teaching” to awareness,

The mind is awakened from drowsiness.

To rest [the mind] on the innate nature,

Is the Absolute “Pai Teaching.”

I am the Yogi who knows all three.

Is there a disciple here who wishes to know them?

Nghe xong, cô gái nói: “Pháp thực hành Ngài vừa nói giống như đại bàng bay trên trời; vẻ huy hoàng của nó lấn át mọi loài chim khác!” Cô tiếp: “Con nghe nói một số yogi biết giáo pháp gọi là ‘Pháp Pai,’⁴ rất hữu ích để cải thiện thiền định. Ngài có thể nói cho con không?” Milarepa hát:

*Áp dụng “Giáo Pháp Pai” Bên Ngoài vào dòng tư tưởng tán loạn,
Tâm được thu nhiếp;
Áp dụng “Giáo Pháp Pai” Bên Trong vào giác biết,
Tâm được đánh thức khỏi hôn trầm.
An nghỉ [tâm] trong bản tánh bản sinh
Là “Giáo Pháp Pai” Tuyệt Đối.
Ta là Yogi biết cả ba.
Ở đây có đệ tử nào muốn biết chúng không?*

“This Pai Teaching of yours is indeed wonderful!” exclaimed Bardarbom. “It is just like the order or summons of the Emperor; it quickens and intensifies one’s accomplishments. But if one practices it, what experiences will one have?” Milarepa sang in reply:

One will experience the great and omnipresent Non-effort Root;
One will experience the Non-effort Path, the great transparency;
One will experience the Non-effort Fruit,⁵ great Mahamudra.
I am a yogi who has experienced them all.
Is there a disciple here who wishes to do likewise?

Bardarbom then said, “These three experiences are like the bright sun shining from a cloudless sky, outlining everything on the earth clearly and distinctly. They are indeed wonderful! But what assurance have you gained through them?” Milarepa sang again:

No Heaven and no Hell, is the assurance of Knowledge,⁶
No meditation and no distraction is the assurance of Practice,
No hope and no fear is the assurance of Accomplishment.
I am a yogi with these three assurances.
Is there a disciple here who wishes to attain them?

Bardarbom kêu lên: “Pháp Pai của Ngài thật kỳ diệu! Nó giống như sắc lệnh hay lệnh triệu của Hoàng đế; nó làm thành tựu nhanh và mạnh hơn. Nhưng nếu thực hành, người ta sẽ có những kinh nghiệm nào?” Milarepa hát đáp:

*Người ta sẽ kinh nghiệm Căn Bản Vô Dụng Công vĩ đại và hiện diện khắp nơi;
Người ta sẽ kinh nghiệm Con Đường Vô Dụng Công, sự trong suốt lớn lao;
Người ta sẽ kinh nghiệm Quả Vô Dụng Công,⁵ Đại Thủ Ấn vĩ đại.
Ta là yogi đã kinh nghiệm tất cả.
Ở đây có đệ tử nào muốn làm như vậy không?*

Bardarbom nói: “Ba kinh nghiệm ấy giống như mặt trời sáng chiếu từ bầu trời không mây, làm mọi vật trên đất hiện rõ ràng, phân minh. Thật kỳ diệu! Nhưng qua chúng, Ngài đạt được sự xác tín nào?” Milarepa lại hát:

*Không Trời, không Địa ngục, là sự xác tín của Tri Kiến;⁶
Không thiền, không tán loạn, là sự xác tín của Thực Hành;
Không hy vọng, không sợ hãi, là sự xác tín của Thành Tựu.
Ta là yogi có ba sự xác tín này.
Ở đây có đệ tử nào muốn đạt chúng không?*

Thereupon, the girl became very faithful to the Jetsun. She bowed down at his feet, and with great veneration she invited him to the inner [chamber], and gave him perfect service and offerings. Then she said, "Dear Guru, so far, I have been hindered by ignorance, and so have not been able to think of the real Teachings. Now, through your great compassion, please take me as your servant and disciple."

Thus the girl fully realized her past faults of self-conceit. She then sang:

Từ đó cô gái phát sinh tín tâm rất lớn nơi Jetsun. Cô đánh lễ dưới chân Ngài, cung kính mời Ngài vào phòng trong và phụng sự, dâng cúng chu đáo. Rồi cô nói: "Guru kính quý, cho đến nay con bị vô minh ngăn che nên không thể nghĩ đến Giáo Pháp chân thật. Giờ đây, nhờ lòng đại bi của Ngài, xin nhận con làm người phụng sự và đệ tử."

Như vậy cô gái hoàn toàn nhận ra những lỗi lầm kiêu mạn trước kia của mình. Rồi cô hát:

Oh! You peerless Teacher!
You most perfect of men, the incarnation of Buddha!
How stupid, blind, and ignorant am I.
How wrong and sinful is this world!

The heat of summer was so great that it scattered the cool clouds,
And I found no shelter in the shade.
The cold of winter was so severe
That though flowers still grew, I never found them.
The influence of my evil habitual-thinking was so strong
That I never saw you as an accomplished being.

Let me tell you my story:
Because of my sinful Karma I was given this inferior [female] body.
Through the evil-hindrances of this world,
I never realized the identity of self and Buddha.
Lacking the necessary diligence,
I seldom thought of Buddha's teaching.
Though I desired the Dharma,
Lazy and inert, I frittered time away.

To a woman, a prosperous birth means bondage and non-freedom.
To a woman, a wretched birth means the loss of companionship.
To our husbands we sometimes talk of suicide;
We set aside and leave our gracious parents;
Great is our ambition, but our perseverance small.
We are experts in slander, ingenious to blame,
The source of news and gossip.
We are those who must be kept away from the betrothed,
For though to all we give food and money,
We are ever slandered as stingy and ill-tempered.
Seldom do we think of impermanence and death.
The sinful hindrances always follow us like shadows.

Now, with deep sincerity, I look forward to the Dharma.
Pray, give me a teaching easy to practice and understand!

*Ôi! Bậc Thầy vô song!
Bậc hoàn hảo nhất trong loài người, hóa thân của Phật!
Con ngu si, mù quáng và vô minh biết bao.*

Thế gian này sai lầm và đầy nghiệp lỗi biết bao!

*Sức nóng mùa hè lớn đến mức làm tan những đám mây mát,
Và con chẳng tìm được nơi trú trong bóng râm.
Cái lạnh mùa đông khắc nghiệt đến mức
Dù hoa vẫn mọc, con chẳng bao giờ tìm thấy.
Sức mạnh của những tập khí tư tưởng bất thiện quá lớn
Đến nỗi con chưa từng nhận ra Ngài là một bậc thành tựu.*

*Xin để con kể câu chuyện của mình:
Do nghiệp bất thiện, con nhận thân [nữ] thấp kém này.
Do chướng ngại bất thiện của thế gian,
Con chưa từng nhận ra sự đồng nhất của mình và Phật.
Thiếu tinh tấn cần thiết,
Con hiếm khi nghĩ đến giáo pháp của Đức Phật.
Dù mong cầu Pháp,
Lười biếng và trì trệ, con để thời gian trôi phí.*

*Đối với người nữ, sinh vào cảnh giàu sang có nghĩa là trói buộc và mất tự do.
Đối với người nữ, sinh vào cảnh khổ khó có nghĩa là mất bạn đồng hành.
Với chồng, đôi khi chúng con nói đến tự sát;
Chúng con gác lại và rời bỏ cha mẹ từ ái;
Tham vọng lớn nhưng kiên trì nhỏ.
Chúng con giỏi nói xấu, khéo tìm lỗi,
Là nguồn của tin tức và chuyện thị phi.
Chúng con là những người phải bị giữ xa người đã đính hôn,
Vì dù cho mọi người thức ăn và tiền bạc,
Chúng con vẫn bị nói xấu là keo kiệt và nóng nảy.
Hiếm khi chúng con nghĩ đến vô thường và cái chết.
Những chướng ngại nghiệp lỗi luôn theo như bóng.*

*Giờ đây, với lòng chân thành sâu sắc, con hướng về Pháp.
Xin ban cho con một giáo pháp để thực hành và dễ hiểu!*

This pleased Milarepa very much and he sang in reply:

Happy and fortunate girl,
Should I praise your story or disparage it?
If I praise it, you will be proud;
If I disparage it, you will be angry;
If I tell the truth, it will expose your hidden faults.

Now, listen to the song of an old man:
If you sincerely wish to practice Dharma,
Wash the dirt from off your face,
And sweep away the filth from your heart.
Sincerity and earnestness are good,
But humility and modesty are better.

Even though you may give away your son and husband,
It is better to rely on a qualified Guru.
Though you may abandon worldly life,
To strive for future Enlightenment⁷ is better.

Though one may renounce parsimony and avarice,
It is better still to give without sparing.
It is wise to know these things.

With high spirits,
You play and sport as shrewdly as a rat.
You may be very eloquent,
But have no Dharma in your heart.
Like a wild peahen you play—
Of coquetry you know too much,
But too little of devotion.
My dear, you are full of cunning and deceit
Like a merchant in the market-place.
It is hard for you to practice Dharma.

If you want to practice Buddha's teaching rightly,
You should follow me and my Path,
Meditating without distraction in a remote mountain.

Điều này khiến Milarepa rất hoan hỷ và Ngài hát đáp:

*Cô gái hạnh phúc và may mắn,
Ta nên khen câu chuyện của con hay chê nó?
Nếu khen, con sẽ kiêu;
Nếu chê, con sẽ giận;
Nếu nói thật, những lỗi kín của con sẽ bị phơi bày.*

*Giờ hãy nghe bài ca của một ông già:
Nếu con thật lòng muốn thực hành Pháp,
Hãy rửa sạch bụi bẩn trên mặt,
Và quét sạch ô uế trong tim.
Chân thành và nghiêm túc là tốt,
Nhưng khiêm nhường và khiêm tốn còn tốt hơn.*

*Dù con có thể bỏ cả con trai và chồng,
Nương tựa một Guru có phẩm hạnh vẫn tốt hơn.
Dù con có thể từ bỏ đời sống thế tục,
Nỗ lực hướng đến Giác Ngộ tương lai⁷ vẫn tốt hơn.
Dù người ta có thể từ bỏ keo kiệt và tham lam,
Cho đi không tiếc còn tốt hơn nữa.
Biết những điều này là khôn ngoan.*

*Với tinh thần cao,
Con vui chơi lành lợi như chuột.
Con có thể rất hùng biện,
Nhưng trong tim lại không có Pháp.
Như con công mái hoang dã con đùa vui—
Con biết quá nhiều về làm duyên,
Nhưng quá ít về lòng sùng kính.
Con thân mến, con đầy mưu mẹo và dối trá
Như thương nhân ngoài chợ.
Thật khó để con thực hành Pháp.*

*Nếu con muốn thực hành đúng giáo pháp của Đức Phật,
Con nên theo ta và Con Đường của ta,
Thiền không tán loạn trên một ngọn núi xa vắng.*

Bardarbom then sang:

You are the Jetsun, the precious Yogi!
One surely will gain benefits by associating with you.
In the daytime I am busy working;
Drowsy, I go to bed at night.
A slave of household work am I.
Where can I find the time to practice Dharma?

Milarepa replied, "If you seriously want to practice the Dharma, you must learn that worldly affairs are your enemies and renounce them." And he sang a song called "The Four Renunciations":

Bardarbom liền hát:

*Ngài là Jetsun, vị Yogi quý báu!
Ai gần gũi Ngài chắc chắn sẽ được lợi ích.
Ban ngày con bận làm việc;
Đêm đến buồn ngủ, con lên giường.
Con là nô lệ của việc nhà.
Con tìm đâu ra thời gian để thực hành Pháp?*

Milarepa đáp: "Nếu con thật sự muốn thực hành Pháp, con phải học rằng những việc thế gian là kẻ thù của con và từ bỏ chúng." Rồi Ngài hát bài "Bốn Sự Từ Bỏ":

Listen, you fortunate girl,
You who have wealth and faith!
Future lives last longer than this life—
Do you know how to make provision?
Giving with a niggardly heart
As if feeding a strange watchdog,
Only brings more harm than good—
Bringing nothing in return but a vicious bite.
Renounce parsimony, now that you know its evil.

Listen, you fortunate girl!
We know less of this life than the next one.
Have you prepared and lit your lamp?
Should it not be ready,
Meditate on the "Great Light."
If you choose to help an ungrateful foe,
You will gain not a friend, but damage.
Beware of acting blindly;
Beware of this evil and discard it.

Listen, you fortunate girl.
Future lives are worse than this life—
Have you a guide or escort for your journey?
If you have not the right companion,
Rely on the holy Dharma.
Beware of relatives and kinsmen;

They hinder and oppose [the Dharma].
They never help, but only harm one.
Did you know that your kinsmen are your foes?
If this be true, surely you should leave them.

Listen, you fortunate girl.
The journey in the future life is more hazardous than this one—
Have you prepared a fine horse of perseverance for it?
If not, you should strive hard and work with diligence.
The excitement of the start will soon diminish;
Beware the foe, “Inertness,” which makes one go astray.
Of no avail are hurry and excitement, which only harm one.
Do you yet know that your enemies are laziness and caprice?
If you understand my words, you should cast them both away.

*Hãy nghe đây, cô gái may mắn,
Người có của cải và tín tâm!
Những đời sau kéo dài hơn đời này—
Con có biết chuẩn bị hành trang không?
Cho với tâm keo kiệt,
Như cho một con chó giữ nhà xa lạ ăn,
Chỉ đem hại nhiều hơn lợi—
Đáp lại chẳng gì ngoài một cú cắn dữ.
Hãy từ bỏ keo kiệt khi đã biết cái hại của nó.*

*Hãy nghe đây, cô gái may mắn!
Chúng ta biết về đời này còn ít hơn đời sau.
Con đã chuẩn bị và thấp ngọn đèn chưa?
Nếu chưa sẵn sàng,
Hãy thiền về “Đại Quang Minh.”
Nếu con chọn giúp một kẻ thù vô ơn,
Con chẳng có thêm bạn mà chỉ nhận tổn hại.
Hãy coi chừng hành động mù quáng;
Hãy coi chừng điều xấu này và rút bỏ nó.*

*Hãy nghe đây, cô gái may mắn.
Những đời sau còn tệ hơn đời này—
Con có người dẫn đường hay hộ tống cho cuộc hành trình chưa?
Nếu chưa có bạn đồng hành đúng,
Hãy nương tựa Thánh Pháp.
Hãy coi chừng thân quyến;
Họ cản trở và chống lại [Pháp].
Họ chẳng giúp mà chỉ làm hại.
Con có biết thân quyến là kẻ thù của mình không?
Nếu đúng như vậy, chắc chắn con nên rời họ.*

*Hãy nghe đây, cô gái may mắn.
Cuộc hành trình trong đời sau nguy hiểm hơn đời này—
Con đã chuẩn bị con ngựa tinh tấn tốt đẹp chưa?
Nếu chưa, con nên nỗ lực mạnh mẽ và làm việc chuyên cần.
Sự hăng hái lúc khởi đầu sẽ sớm giảm;
Hãy coi chừng kẻ thù “Trì trệ,” khiến người ta lạc đường.
Vội vàng và phấn khích chẳng ích gì, chỉ gây hại.*

*Con đã biết kẻ thù của mình là lòng biếng và thất thường chưa?
Nếu hiểu lời ta, con nên vứt bỏ cả hai.*

Bardarbom then said, "Dear Lama, I have not yet made any preparation for the next life, but will now begin to do so. Please be kind enough to teach me the Practice." Thus with great sincerity she besought him. Milarepa was delighted, and replied, "I am glad that you are really earnest in devoting yourself to religion. In the tradition of my Lineage, it is not necessary to change one's name or to cut off one's hair.⁸ One may reach Buddhahood either as a layman, or as a monk. Without changing one's status, one may still become a good Buddhist." Then he sang for her a song called "The Four Parables and Five Meanings," giving the instruction of Mind-Practice:

Bardarbom nói: "Lama kính quý, con chưa chuẩn bị gì cho đời sau, nhưng từ giờ con sẽ bắt đầu. Xin Ngài từ bi dạy con pháp thực hành." Cô cầu thỉnh với lòng chân thành lớn lao. Milarepa hoan hỷ đáp: "Ta vui vì con thật sự nghiêm túc hiến mình cho Pháp. Theo truyền thống Dòng Truyền của ta, không cần đổi tên hay cắt tóc.⁸ Người ta có thể đạt Phật quả dù là cư sĩ hay tu sĩ. Không cần thay đổi địa vị của mình, người ta vẫn có thể trở thành một Phật tử tốt." Rồi Ngài hát cho cô bài "Bốn Ẩn Dụ và Năm Ý Nghĩa," ban chỉ dạy về Thực Hành Tâm:

Listen, you fortunate girl,
You who have wealth and faith!
Thinking of the magnitude of the sky,
Meditate on the Vastness with no center and no edge.
Thinking of the sun and moon,
Meditate upon their light
Without darkness or obscurity.
Resembling the unchanging, solid mountain before you,
You should meditate with steadiness and solidity.
Like the ocean, infinitely great and unfathomably deep,
Absorb yourself in deepest contemplation.
Thus meditate on your Self-mind;
Thus, with no doubt and error, practice.

*Hãy nghe đây, cô gái may mắn,
Người có của cải và tín tâm!
Nghĩ đến sự bao la của bầu trời,
Hãy thiền về Không Gian Rộng Lớn không tâm điểm, không bờ mé.
Nghĩ đến mặt trời và mặt trăng,
Hãy thiền về ánh sáng của chúng,
Không bóng tối hay che chướng.
Giống ngọn núi vững chắc, không đổi trước mặt con,
Con nên thiền với sự vững chãi và kiên cố.
Như đại dương, vô cùng rộng lớn và sâu không dò được,
Hãy thấm mình trong quán chiếu sâu nhất.
Như vậy hãy thiền trên Tự Tâm;
Như vậy, không nghi ngờ và sai lầm, hãy thực hành.*

Then Milarepa instructed her in the physical and mental practices, and sent her to meditate. Later on the girl, having had some experiences, and in order to dispel her doubts and break down her hindrances, came and sang to him:

Oh You, the Jetsun, the precious Guru,
You man of consummation, the Transformation Body of Buddha!
It was fine, when I contemplated on the sky!
But I felt uneasy when I thought of clouds.
How should I meditate on them?

It was good, when I contemplated on the sun and moon!
But I felt uneasy when I thought of stars and planets.
How should I meditate on them?

It was fine, when I contemplated the solid mountain!
But I felt uneasy when I thought of trees and bushes.
How should I meditate on them?

It was good, when I contemplated the great ocean!
But I felt uneasy when I thought of waves.
How should I meditate on them?

It was fine, when I contemplated the nature of Self-mind,
But I felt uneasy when I encountered ever-flowing thoughts!⁹
How should I meditate on them?

Sau đó Milarepa chỉ dạy cô những pháp thực hành thân và tâm rồi cho cô đi thiền. Về sau, sau khi có một số kinh nghiệm, để giải nghi và phá những chương ngại, cô đến và hát với Ngài:

*Ôi Jetsun, Guru quý báu,
Bậc thành tựu viên mãn, Hóa Thân của Phật!
Khi con thiền quán bầu trời thì rất tốt!
Nhưng khi nghĩ đến mây, con thấy bất an.
Con nên thiền về chúng thế nào?*

*Khi con thiền quán mặt trời và mặt trăng thì tốt!
Nhưng khi nghĩ đến các vì sao và hành tinh, con thấy bất an.
Con nên thiền về chúng thế nào?*

*Khi con thiền quán ngọn núi vững chắc thì rất tốt!
Nhưng khi nghĩ đến cây cối và bụi rậm, con thấy bất an.
Con nên thiền về chúng thế nào?*

*Khi con thiền quán đại dương bao la thì tốt!
Nhưng khi nghĩ đến sóng, con thấy bất an.
Con nên thiền về chúng thế nào?*

*Khi con thiền quán bản tánh của Tự Tâm thì rất tốt,
Nhưng khi gặp dòng tư tưởng không ngừng tuôn chảy,⁹ con thấy bất an!
Con nên thiền về chúng thế nào?*

After hearing her song, Milarepa was greatly pleased. He knew that she really had had the Experiences in meditation. Thus, in order to clear her doubts and further her understanding, he sang:

Listen, you fortunate girl,
You who have wealth and faith!

If you felt fine in meditating on the sky, so be it with the clouds.
Clouds are but manifestations of the sky;
Therefore, rest right in the sphere of the sky!

The stars are but reflections of the sun and moon;
If you can meditate on them, then why not on the stars?
Therefore, absorb yourself in the light of the sun and moon!

Bushes and trees are but manifestations of a mountain;
If you can meditate well on that, so be it with the trees!
Therefore, abide in the steadfastness of the mountain!

Waves are but the movement of the ocean;
If you can meditate well on that, why not on the waves?
Therefore, dissolve yourself right in the ocean!

The disturbing Thought-flow manifests the mind;
If you can meditate well on that, so be it with the Thought-flow!
Therefore, dissolve yourself into the very Essence of Mind!

*Nghe bài ca của cô, Milarepa rất hoan hỷ. Ngài biết cô thật sự đã có Kinh nghiệm trong thiền định.
Vì vậy, để giải nghi và làm sự hiểu biết của cô sâu hơn, Ngài hát:*

*Hãy nghe đây, cô gái may mắn,
Người có của cải và tín tâm!*

*Nếu con thấy an ổn khi thiền quán bầu trời, thì với những đám mây cũng vậy.
Mây chỉ là những biểu hiện của bầu trời;
Vì vậy, hãy an nghỉ ngay trong không gian của bầu trời!*

*Các vì sao chỉ là sự phản chiếu của mặt trời và mặt trăng;
Nếu con có thể thiền quán chúng, thì tại sao không thể với các vì sao?
Vì vậy, hãy hòa mình trong ánh sáng của mặt trời và mặt trăng!*

*Cây cối và bụi rậm chỉ là những biểu hiện của núi;
Nếu con có thể thiền quán tốt trên núi, thì với cây cối cũng vậy!
Vì vậy, hãy an trú trong sự vững chãi của núi!*

*Sóng chỉ là sự chuyển động của đại dương;
Nếu con có thể thiền quán tốt trên đại dương, thì tại sao không thể với sóng?
Vì vậy, hãy hòa tan ngay trong đại dương!*

*Dòng tư tưởng quấy động là sự biểu hiện của tâm;
Nếu con có thể thiền quán tốt trên tâm, thì với dòng tư tưởng cũng vậy!
Vì vậy, hãy hòa tan chính mình vào Bản Tánh của Tâm!*

From then on, Bardarbom strove to contemplate on the real nature of the mind, and eventually she achieved perfect Realization in one life. At her death she flew to the Dakini's Pure Land in her human body. People all heard the sound of the small drum that she was carrying at the time.

This is the story of Milarepa meeting his woman disciple, Bardarbom, one of his four female heirs, at the place of Gebha Lesum of Jung.

Từ đó Bardarbom nỗ lực quán chiếu bản tánh chân thật của tâm, và cuối cùng cô đạt Chứng Ngộ viên mãn trong một đời. Khi qua đời, cô bay đến Tịnh Độ của Dakini trong chính thân người. Mọi người đều nghe tiếng chiếc trống nhỏ mà cô mang theo lúc ấy.

Đây là câu chuyện Milarepa gặp nữ đệ tử Bardarbom, một trong bốn nữ pháp tử của Ngài, tại Gebha

Lesum thuộc Jung.

NOTES / CHÚ THÍCH

1. Driven by the force of Karma, Samsaric beings are not able to choose their own birth when they reincarnate.

1. Bị sức mạnh của Nghiệp thúc đẩy, chúng sinh trong Luân hồi không thể tự lựa chọn nơi sinh khi tái sinh.

2. This is a free translation.

2. Đây là một bản dịch thoát ý.

3. Experience and Realization: See Story 7, Notes 9 and 12.

3. Kinh nghiệm và Chứng ngộ: xem Story 7, Chú thích 9 và 12.

4. “Pai Practice,” or the Teaching of Pai (Tib. Phat): Chang explains that the syllable is used in Tantric practice to cut distracting thoughts and arouse consciousness from drowsiness in meditation.

4. “Pháp Pai,” hay Giáo pháp Pai (Tạng: Phat): Chang giải thích âm tiết này được dùng trong thực hành Mật thừa để cắt dòng tư tưởng tán loạn và đánh thức tâm khỏi hôn trầm trong thiền.

5. The Non-effort Root, Path, and Fruit: Root is the basic principle or nature of Buddhahood; Path is practice of that principle; Fruit is its resulting accomplishment or realization.

5. Căn Bản, Con Đường và Quả Vô Dụng Công: Căn Bản là nguyên lý nền tảng hay bản tánh Phật; Con Đường là thực hành nguyên lý ấy; Quả là thành tựu hay chứng ngộ kết quả.

6. Knowledge (Tib. lTa.Wa.), or the “View” of the absolute non-existence of being.

6. Tri Kiến (Tạng: lTa.Wa.), hay “Kiến” về sự không hiện hữu tuyệt đối của hữu thể.

7. Literally: “to strive for the Great Affair.”

7. Nghĩa đen: “nỗ lực cho Đại Sự.”

8. Cutting off the hair refers to shaving a monk’s head during ordination.

8. Cắt tóc chỉ việc cạo đầu của tu sĩ trong nghi thức thọ giới.

9. Ever-flowing thoughts: Chang notes that only through actual meditation can one experience the ungovernable, ever-running errant thoughts constantly arising in one’s mind.

9. Dòng tư tưởng không ngừng: Chang ghi rằng chỉ qua thực hành thiền thực sự người ta mới kinh nghiệm được những tư tưởng lang thang, khó điều phục, liên tục sinh khởi trong chính tâm mình.

SOURCE / NGUỒN

Garma C. C. Chang (trans. & annot.), The Hundred Thousand Songs of Milarepa, Part Two, Story 14, “A Woman’s Role in the Dharma,” printed pp. 136–149. English follows the Chang edition supplied by the reader. Vietnamese is a faithful bilingual translation prepared for this page. No commentary added.